

Số: 33/2026/QĐST- DS

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST- DS ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc “Kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Bạch Văn T, sinh năm 1955

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956

Người đại diện theo ủy quyền của bà C: Ông Bạch Văn T, sinh năm 1955

Cùng nơi cư trú: Thôn N, xã N, tỉnh Bắc Ninh

* Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1971

Chị Đặng Thị H, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn Nhân Hữu, xã Nhân Thắng, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về công nợ: Anh Nguyễn Trọng T1 và chị Đặng Thị H có trách nhiệm trả số tiền nợ ông Bạch Văn T và bà Nguyễn Thị C số tiền nợ gốc là

4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng), lãi suất là 1%/tháng, tiền lãi là 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng). Tổng cộng là 4.240.000.000 đồng (Bốn tỷ hai trăm bốn mươi triệu đồng).

* Phương thức thanh toán: Anh Nguyễn Trọng T1 và chị Đặng Thị H có trách nhiệm trả nợ ông Bạch Văn T và bà Nguyễn Thị C toàn bộ số tiền trên.

"Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự (năm 2015).

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

* Về án phí: Anh Nguyễn Trọng T1 và chị Đặng Thị H phải chịu 56.120.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ông Bạch Văn T và bà Nguyễn Thị C thuộc trường hợp miễn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm nên không đặt ra xem xét.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND khu vực 9 – Bắc Ninh
- THADS khu vực 9 – Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phong

